TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **176**/2023/QĐST - HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 05 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 170/2023/TLST - HNGĐ ngày 17/04/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Hà Phương H, sinh năm 1969;

2. Ông Trần Quốc K, sinh năm 1970

Cùng trú tại: 110A, phường T, quận C, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K đăng ký kết hôn ngày 18 tháng 03 năm 1994 tại UBND thị trấn T, huyện L (nay là phường T, quận C), thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Ông bà chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Cả hai đã cố gắng hàn gắn tình cảm với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa. Do mâu thuẫn đã lâu, nay bà H và ông K xác định tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vì vậy ông bà thống nhất cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận C giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K có 02 con chung là chị Trần Phương A (giới tính nữ), sinh ngày 11/12/1994 và anh Trần Quang A, giới tính nam, sinh ngày 16/06/1998. Hiện tại, chị Phương A và anh Quang A đã trưởng thành đủ 18 tuổi, bà H và ông K không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K xác nhận: ông bà không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí ly hôn: Bà Hà Phương H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn, nên được ghi nhận.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K.

- Về con chung: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K có 02 con chung là chị Trần Phương A (giới tính nữ), sinh ngày 11/12/1994 và anh Trần Quang A, giới tính nam, sinh ngày 16/06/1998. Hiện tại, chị Phương A và anh Quang A đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Hà Phương H và ông Trần Quốc K xác nhận: ông bà không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Bà Hà Phương H tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0019372 ngày 14/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- UBND p. Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, Hà Nội (GCNKH số 15, quyển số 01/1994);
- Lưu HS, VP.